

Số: 1104/QĐ-ĐHBK-QLNC

Hà Nội, ngày 8 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY ĐỊNH KHEN THƯỞNG SINH VIÊN TIÊU BIỂU TRONG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ SÁNG TẠO

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của trường Đại học Bách khoa Hà Nội do Hội đồng trường ban hành theo Nghị quyết số 43/NQ-ĐHBK ngày 08 tháng 10 năm 2021;


Căn cứ Quy chế Công tác cán bộ của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội do Hiệu trưởng ban hành theo Quyết định số 2195/QĐ-ĐHBK ngày 11 tháng 10 năm 2021;

Căn cứ Quy chế Quản lý tài chính của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội do Hội đồng trường ban hành theo Nghị quyết số 44/NQ-ĐHBK ngày 08 tháng 10 năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý nghiên cứu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này quy định khen thưởng sinh viên tiêu biểu trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Điều 2. Quy định có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành. 

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Quản lý nghiên cứu, Hành chính tổng hợp, Tài chính-Kế toán, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: HCTH, QLNC.



PGS. TS. Huỳnh Quyết Thắng

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

QUY ĐỊNH

Về việc khen thưởng sinh viên tiêu biểu trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1104/QĐ-ĐHBK-QLNC ngày 8 / 4/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa Hà Nội)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy định này được ban hành nhằm khích lệ, động viên và tôn vinh những sinh viên có thành tích tiêu biểu trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo, góp phần thúc đẩy sự phát triển và nâng cao vị thế của Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội (sau đây gọi là ĐHBK Hà Nội) trong nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học sáng tạo.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về nguyên tắc, tiêu chuẩn, hình thức, quy trình khen thưởng sinh viên tiêu biểu trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo của ĐHBK Hà Nội.

2. Đối tượng áp dụng: Sinh viên hệ đại học chính quy văn bằng thứ nhất thuộc ĐHBK Hà Nội.

Chương II

NGUYÊN TẮC, TIÊU CHUẨN, HÌNH THỨC VÀ QUY TRÌNH KHEN THƯỞNG

Điều 3. Nguyên tắc khen thưởng

- Việc khen thưởng đảm bảo tính công khai, chính xác, công bằng và kịp thời.
- Một hạng mục khen thưởng có thể trao tặng nhiều kỳ xét duyệt cho cùng một đối tượng.
- Sinh viên có thể đạt giải thưởng đồng thời nhiều hạng mục trong cùng một kỳ xét duyệt.

Điều 4. Hạng mục, định kỳ và hình thức khen thưởng

- Việc thực hiện đánh giá khen thưởng thực hiện theo các hạng mục sau:
 - Sinh viên đạt giải trong các cuộc thi nghiên cứu khoa học và sáng tạo.

b) Sinh viên là tác giả chính của công bố khoa học uy tín.

c) Sinh viên có chỉ số hoạt động nghiên cứu khoa học và sáng tạo vượt trội.

2. Định kỳ xét thưởng: Việc xét khen thưởng được thực hiện định kỳ mỗi năm 01 lần khi kết thúc 2 học kỳ chính.

3. Hình thức khen thưởng: Tặng Giấy khen và phần thưởng của Hiệu trưởng ĐHBK Hà Nội. Mức thưởng do Hiệu trưởng ĐHBK Hà Nội quyết định hàng năm căn cứ Phụ lục III của Quy định này.

Điều 5. Cơ cấu, tiêu chuẩn đánh giá khen thưởng

1. Tiêu chuẩn chung: Trong kỳ xét thưởng, sinh viên có kết quả học tập GPA từ 2.5/4 trở lên, xếp loại rèn luyện từ 65/100 trở lên.

2. Đối tượng tại điểm a khoản 1 Điều 4: Sinh viên là thành viên của nhóm đề tài hoặc đội thi đạt giải cuộc thi cấp Trường, cấp Bộ và các cuộc thi cấp tương đương do ĐHBK Hà Nội cử đi. Cơ cấu giải thưởng theo cơ cấu giải của cuộc thi.

3. Đối tượng tại điểm b khoản 1 Điều 4: Sinh viên là tác giả chính của 01 công bố thuộc tạp chí trong hệ thống Scopus, Web of Science, ghi địa chỉ là ĐHBK Hà Nội, thời gian công bố trong kỳ xét thưởng; đạt điểm đánh giá theo Phụ lục I thuộc nhóm 12 người cao nhất trong danh sách đề cử. Cơ cấu giải gồm 1 giải nhất và 11 giải nhì.

4. Đối tượng tại điểm c khoản 1 Điều 4: Sinh viên là tác giả chính của 01 công bố khoa học thuộc tạp chí được Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước công nhận theo đúng lĩnh vực được xét, ghi địa chỉ là ĐHBK Hà Nội, thời gian công bố trong kỳ xét thưởng; đạt điểm đánh giá chỉ số nghiên cứu khoa học tuân thủ theo Phụ lục II thuộc nhóm 12 người cao nhất trong danh sách đề cử. Cơ cấu giải gồm 1 giải nhất và 11 giải nhì.

Điều 6. Quy trình thủ tục đề nghị khen thưởng sinh viên

1. Sinh viên đủ tiêu chuẩn kê khai hồ sơ đề nghị khen thưởng bằng hình thức trực tuyến trên hệ thống eHUST theo khung thông tin quy định tại Phụ lục IV, Mẫu 1. Đơn vị chuyên môn là các Trường thành viên/Viện/Khoa tập hợp hồ sơ trích ngang của ứng viên theo Phụ lục IV, Mẫu 2.

2. Việc đánh giá xét chọn được thực hiện bởi Hội đồng ở hai cấp, cấp Đơn vị chuyên môn và cấp ĐHBK Hà Nội, được thành lập để đánh giá các ứng viên theo các tiêu chí quy định tại Điều 5 và đề cử ứng viên theo hình thức bỏ phiếu. Hội đồng tổ chức họp khi có trên 2/3 số thành viên Hội đồng tham dự, ghi biên bản theo Phụ lục IV, Mẫu 3. Ứng viên được đề cử phải nhận được trên 2/3 số phiếu đồng ý trên tổng số phiếu của các thành viên tham dự, thể hiện theo Phụ lục IV, Mẫu 4.

3. Hội đồng cấp Đơn vị chuyên môn do Trường đơn vị thành lập, có tối thiểu 5 thành viên với số lượng thành viên là số lẻ, trong đó Trường hoặc Phó trường đơn vị

phụ trách khoa học công nghệ là Chủ tịch hội đồng. Các thành viên hội đồng là các cán bộ giảng dạy có thành tích nghiên cứu khoa học. Hồ sơ ứng viên được đề cử được xếp theo thứ tự ưu tiên. Đơn vị gửi kết quả họp hội đồng và hồ sơ của ứng viên gửi về Phòng Quản lý nghiên cứu để tổng hợp, trình Hội đồng cấp ĐHBK Hà Nội.

4. Hội đồng cấp ĐHBK Hà Nội do Hiệu trưởng ĐHBK Hà Nội thành lập, có số lượng thành viên tối thiểu là 7 người, trong đó Phó Hiệu trưởng phụ trách khoa học công nghệ là Chủ tịch Hội đồng. Các uỷ viên của Hội đồng là cán bộ giảng dạy có thành tích nghiên cứu khoa học và giữ vị trí lãnh đạo của các đơn vị hành chính và đơn vị chuyên môn liên quan, ưu tiên lựa chọn từ các Chủ tịch hội đồng cấp đơn vị chuyên môn.

5. Căn cứ vào kết luận của Hội đồng cấp ĐHBK Hà Nội, Phòng Quản lý nghiên cứu trình Hiệu trưởng ĐHBK Hà Nội ban hành Quyết định khen thưởng.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Phòng Quản lý nghiên cứu

1. Phòng Quản lý nghiên cứu là đơn vị thường trực có trách nhiệm tổ chức phát động, tuyên truyền và duy trì thường xuyên các hoạt động thi đua nghiên cứu khoa học và sáng tạo trong sinh viên; tổ chức biểu dương, nêu gương các điển hình tiên tiến, trao Bằng khen của ĐHBK Hà Nội cho cá nhân và tập thể sinh viên có thành tích cao.

2. Phòng Quản lý nghiên cứu có trách nhiệm lập và thông báo kế hoạch thực hiện thường niên, tư vấn Hiệu trưởng ĐHBK Hà Nội và hướng dẫn các Trưởng Đơn vị chuyên môn trong việc thành lập các Hội đồng xét duyệt khen thưởng, hướng dẫn thực hiện quy trình đề cử và xét duyệt, tổng hợp các đề cử để trình Hội đồng cấp ĐHBK Hà Nội.

Điều 8. Trách nhiệm của các đơn vị chuyên môn

1. Đơn vị chuyên môn có trách nhiệm khuyến khích các tập thể, cá nhân sinh viên phấn đấu tham gia đạt kết quả trong hoạt động nghiên cứu sáng tạo, xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động và thi đua nghiên cứu khoa học và sáng tạo thường niên trong sinh viên của đơn vị; đánh giá kết quả và đề ra phương hướng, nhiệm vụ tổ chức phong trào thi đua nghiên cứu khoa học và sáng tạo trong năm học tiếp theo.

2. Đơn vị chuyên môn có trách nhiệm thông báo kế hoạch thực hiện trong đơn vị, hướng dẫn các ứng viên kê khai thành tích, hoàn thiện hồ sơ, tổng hợp hồ sơ ứng viên của đơn vị, thành lập Hội đồng Đơn vị chuyên môn và tiến hành họp xét, tập hợp các hồ sơ đủ tiêu chuẩn được đề cử, bao gồm bảng kê thành tích cá nhân, các minh chứng về thành tích và hoạt động, danh sách trích ngang các đề cử theo từng hạng mục, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên.

Điều 9. Trách nhiệm của các phòng ban chức năng liên quan

1. Phòng Đào tạo và Phòng Công tác sinh viên có trách nhiệm hỗ trợ Phòng Quản lý nghiên cứu thẩm định hồ sơ sinh viên đề nghị khen thưởng theo đúng chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

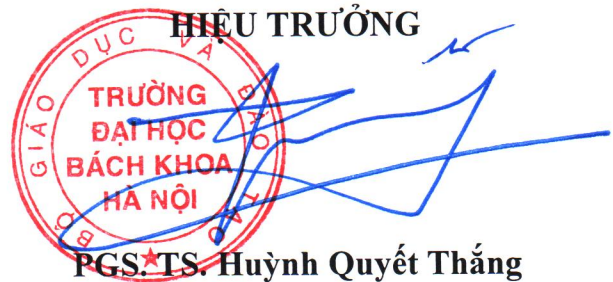
2. Phòng Tài chính – Kế toán có trách nhiệm phối hợp Phòng Quản lý nghiên cứu để thực hiện chi giải thưởng theo đúng quy định tài chính.

Chương IV**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 10. Điều khoản thi hành**

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký Quyết định ban hành. Mọi quy định trước đây trái với Quy định này đều hết hiệu lực thi hành.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc, phát sinh, các đơn vị và cá nhân có liên quan đề xuất ý kiến sửa đổi, bổ sung trình Hiệu trưởng Trường ĐHBK Hà Nội (qua Phòng Quản lý nghiên cứu) xem xét ra quyết định./.

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Huỳnh Quyết Thắng

Phụ lục I

DANH MỤC CÔNG BỐ KHOA HỌC UY TÍN

(Kèm theo Quy định về việc khen thưởng sinh viên tiêu biểu trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội được ban hành kèm theo Quyết định số 1104/QĐ-ĐHBK-QLNC ngày 8/.../...4../2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa Hà Nội)

TT	Danh mục công bố khoa học	Điểm
1.	Bài báo đăng trong tạp chí Nature hoặc tạp chí Science.	500
2.	Bài báo đăng trong các tạp chí Science thuộc hệ thống AAAS (American Association for Advancement of Science) hoặc các tạp chí trong Nature thuộc hệ thống Nature Publishing Group.	200
3.	Bài báo tạp chí trong danh mục Web of Science nhóm Q1, báo cáo Hội nghị khoa học Rank A.	120
4.	Bài báo tạp chí trong danh mục Web of Science nhóm Q2.	100
5.	Bài báo tạp chí trong danh mục Web of Science nhóm Q3.	80
6.	Bài báo tạp chí trong danh mục Web of Science nhóm Q4 và các nhóm khác, bài báo tạp chí Scopus có impact factor.	60
7.	Bài báo tạp chí, báo cáo hội nghị khoa học trong danh mục Scopus.	40
8.	Bài báo Tạp chí KH&CN các trường kỹ thuật.	30
9.	Bài báo tạp chí, báo cáo hội nghị khoa học (có ISBN), được Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước công nhận.	30
10.	Bài báo tạp chí, báo cáo hội nghị khoa học (có ISBN), chưa được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước công nhận.	10
11.	Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích có chuyển giao để thành lập doanh nghiệp spin-off của Đại học hoặc Trường; Bằng độc quyền sáng chế quốc tế mà Đại học hoặc Trường là chủ đơn.	500
12.	Bằng độc quyền sáng chế	150

Ghi chú:

- Trường hợp công trình công bố có nhiều tác giả, tác giả đứng đầu được tính riêng 40% số điểm. Trường hợp tác giả chịu trách nhiệm chính khác tác giả đứng tên đầu, 40% chia đều cho tác giả chính và tác giả đứng đầu. Số điểm còn lại (60%) chia đều cho tất cả các tác giả cùng đứng tên. Chỉ tính điểm khi công trình có ghi địa chỉ công bố là Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Phụ lục II

BẢNG TÍNH CHỈ SỐ HOẠT ĐỘNG NCKH VÀ SÁNG TẠO

(Kèm theo Quy định về việc khen thưởng sinh viên tiêu biểu trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội được ban hành kèm theo Quyết định số 1404/QĐ-ĐHBK-QLNC ngày 30/04/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa Hà Nội)

Chỉ số hoạt động nghiên cứu khoa học và sáng tạo của sinh viên T_{kh} được tổng hợp từ chỉ số điểm thành tích T_{tt} (trọng số 70%) và điểm tham dự T_{td} (trọng số 30%), trong đó:

STT	Nội dung	Điểm	Ghi chú	
1	Điểm thành tích (T_{tt})			
1.1.	Tác giả bài báo khoa học		Theo Phụ lục I.	
1.2.	Tác giả sở hữu trí tuệ			
1.3.	Đạt giải Nhất cuộc thi cấp Bộ	100	Tính cho mỗi đề tài.	
1.4.	Đạt giải Nhì cuộc thi cấp Bộ	70		
1.5.	Đạt giải Ba cuộc thi cấp Bộ	50		
1.6.	Đạt giải KK cuộc thi cấp Bộ	30		
1.7.	Đạt giải Nhất cuộc thi cấp Trường	50		
1.8.	Đạt giải Nhì cuộc thi cấp Trường	30		
1.9.	Đạt giải Ba cuộc thi cấp Trường	20		
1.10.	Đạt giải tại các cuộc thi khác do trường cử đi dự thi			Tính tương đương theo quyết định cử đi.
2	Điểm tham dự (T_{td})			
2.1.	Báo cáo tại Hội nghị SV NCKH	10 6 15 8	Thuyết trình cấp Trường. Poster cấp Trường. Thuyết trình cấp Bộ. Poster cấp Bộ.	
2.2.	Tham dự triển lãm sản phẩm	10 15	Cấp Trường. Cấp Bộ.	
2.3.	Video khoa học đăng trên các kênh media chính thống	10 15	Do Trường quản lý. Do Bộ quản lý.	
2.4.	Tham gia khoá học kỹ năng NCST	10	Có chứng nhận của BTC.	
2.5.	Tham gia các Câu lạc bộ khoa học sáng tạo	10	Có danh sách tham dự.	
2.6.	Tham gia Hội thi sáng tạo	20	Các cuộc thi do Trường tổ chức hoặc cử đi.	
2.7.	Tham gia đề tài được cá nhân hoặc tổ chức ngoài trường tài trợ	20	Có đăng ký hoạt động SVNCKH qua kênh eHUST.	

Ghi chú:

- Chỉ kê khai các hoạt động phát sinh và thực hiện trong kỳ xét thưởng.
- Các mục 2.1-3 là điều kiện bắt buộc đối với các đề tài được Trường ĐHBK Hà Nội /ĐVCM tài trợ.
- Với các nội dung do nhóm sinh viên thực hiện, tỷ lệ điểm thành tích và điểm tham dự tính cho từng cá nhân sẽ được thống nhất bởi các thành viên theo Phụ lục IV, Mẫu 5.

Phụ lục III

MỨC THƯỞNG CHO CÁC HẠNG MỤC KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Quy định về việc khen thưởng sinh viên tiêu biểu trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội được ban hành kèm theo Quyết định số 1404/QĐ-ĐHKBK-QLNC ngày 8/4/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa Hà Nội)

STT	Hạng mục khen thưởng	Giải thưởng	Mức thưởng (ngàn đồng)	Ghi chú
1	Sinh viên đạt giải trong các cuộc thi nghiên cứu khoa học và sáng tạo.			Theo Quy chế CTNB
1.1	Các đề tài đạt giải SVNCKH cấp Trường	Giải Nhất Giải Nhì Giải Ba	2.000 1.500 1.000	
1.2	Các đề tài đạt giải SVNCKH cấp Bộ	Giải Nhất Giải Nhì Giải Ba Giải KK	5.000 3.000 2.000 1.000	
1.3	Các đề tài đạt giải ở các cuộc thi chuyên môn uy tín khác	Giải Nhất Giải Nhì Giải Ba	3.000 2.000 1.000	
2	Sinh viên là tác giả chính của công bố khoa học quốc tế uy tín	Giải Nhất Giải Nhì	5.000 3.000	Triển khai từ năm học 2021-2022
3	Sinh viên có chỉ số hoạt động NCKH và ST vượt trội	Giải Nhất Giải Nhì	2.000 1.500	

Phụ lục IV

BIỂU MẪU HỒ SƠ KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Quy định về việc khen thưởng sinh viên tiêu biểu trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội được ban hành kèm theo Quyết định số 1104/QĐ-ĐHKBK-QLNC ngày...8../...4../2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa Hà Nội)

MẪU 1A

MẪU KÊ KHAI THÀNH TÍCH CÁ NHÂN

Xét giải thưởng sinh viên tiêu biểu trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo
Hạng mục xét giải thưởng: **Sinh viên đạt giải trong các cuộc thi NCKH và sáng tạo**

1. Họ và tên:
2. Mã số sinh viên:
3. Đơn vị chuyên môn:
4. Thành tích:

TT	Tên công trình	Lĩnh vực khoa học	Danh sách thành viên	Đóng góp của thành viên	Giải	Đơn vị xét giải	Quyết định (số, ngày, tháng, năm) (đính kèm Quyết định)
				... %			

Ghi chú:

- Chỉ áp dụng khi sinh viên kê khai tham dự đề tài đạt giải của cuộc thi cấp Trường, cấp Bộ, hoặc các cuộc thi tương đương do trường cử đi. Đóng góp của các thành viên cần được làm rõ và thống nhất bởi các thành viên nhóm.
- Mẫu kê khai cần đính kèm các minh chứng về công trình và quyết định giải thưởng. Khi sinh viên khai báo đầy đủ trên eHUST và có đủ minh chứng sẽ trích xuất từ hệ thống.
- Đóng góp của thành viên được kê khai kèm theo Mẫu 5.

5. Cam kết: Ứng viên ký tên dưới đây là sinh viên đủ điều kiện và làm đơn này đề nghị được tham dự Giải thưởng sinh viên tiêu biểu trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo. Ứng viên cam kết các thông tin kê khai trong mẫu và thông tin đính kèm là đúng sự thực và chịu mọi trách nhiệm liên quan.

ĐƠN VỊ CHUYÊN MÔN

ỨNG VIÊN

MẪU 1B
MẪU KÊ KHAI THÀNH TÍCH CÁ NHÂN

Xét giải thưởng sinh viên tiêu biểu trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo
Hạng mục xét giải thưởng: **Sinh viên là tác giả chính của công bố khoa học uy tín**

1. Họ và tên:
2. Mã số sinh viên:
3. Đơn vị chuyên môn:
4. Thành tích

TT	Tên công bố	Lĩnh vực khoa học	Thông tin tác giả (Họ tên và đơn vị)	Tên tạp chí	Loại tạp chí	Hệ số ảnh hưởng (IF)	Mức xếp hạng theo Scimago (Q)	Thời gian đăng bài	Chỉ số DOI	Vai trò tác giả	Điểm tính cho tác giả kê khai
	Tổng									

Điểm thành tích tính từ công bố khoa học $T_{cb} = \dots$

Ghi chú:

- Chỉ áp dụng khi sinh viên kê khai là tác giả chính của ít nhất 1 công bố. Vai trò tác giả và điểm tính cho tác giả kê khai tuân thủ Phụ lục I.
- Mẫu kê khai cần đính kèm các minh chứng. Khi sinh viên khai báo đầy đủ trên eHUST và có đủ minh chứng sẽ trích xuất từ hệ thống.

5. Cam kết: Ứng viên ký tên dưới đây là sinh viên đủ điều kiện và làm đơn này để đề nghị được tham dự Giải thưởng sinh viên tiêu biểu trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo. Ứng viên cam kết các thông tin kê khai trong mẫu và thông tin đính kèm là đúng sự thực và chịu mọi trách nhiệm liên quan.

ĐƠN VỊ CHUYÊN MÔN

ỨNG VIÊN

MẪU 1C

MẪU KÊ KHAI THÀNH TÍCH CÁ NHÂN

Xét giải thưởng sinh viên tiêu biểu trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo

Hạng mục xét giải thưởng: **Sinh viên có chỉ số hoạt động NCKH và sáng tạo vượt trội**

1. Họ và tên:
2. Mã số sinh viên:
3. Đơn vị chuyên môn:
4. Thành tích:

TT	Nội dung	Điểm	Ghi chú
	Tổng	

Điểm thành tích tính thông qua chỉ số $T_{kh} = \dots$

Ghi chú:

- Chỉ số hoạt động NCKH&ST được tính theo Phụ lục II.
- Mẫu kê khai cần đính kèm các minh chứng. Khi sinh viên khai báo đầy đủ trên eHUST và có đủ minh chứng sẽ trích xuất từ hệ thống.

5. Cam kết: Ứng viên ký tên dưới đây là sinh viên đủ điều kiện và làm đơn này để đề nghị được tham dự Giải thưởng sinh viên tiêu biểu trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo. Ứng viên cam kết các thông tin kê khai trong mẫu và thông tin đính kèm là đúng sự thực và chịu mọi trách nhiệm liên quan.

ĐƠN VỊ CHUYÊN MÔN

ỨNG VIÊN

MẪU 2

MẪU TRÍCH NGANG THÔNG TIN

Xét giải thưởng sinh viên tiêu biểu trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo

TT	Đơn vị	Hạng mục xét	Tên sinh viên	GPA	ĐRL	Chỉ số NCKH	Thông tin thành tích

ĐƠN VỊ TỔNG HỢP

NGƯỜI LẬP BIỂU



MẪU 3
BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG

Xét giải thưởng sinh viên tiêu biểu trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo
Cấp xét duyệt: (Đơn vị chuyên môn/Trường)

1. Thời gian:
2. Địa điểm:
3. Số quyết định:
4. Danh sách thành viên có mặt:

5. Danh sách thành viên vắng mặt:

6. Nội dung cuộc họp:

7. Kết quả cuộc họp:

8. Ghi chú:

CHỦ TỊCH

THƯ KÝ



MẪU 4
PHIẾU BÌNH CHỌN

Xét giải thưởng sinh viên tiêu biểu trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo
Cấp xét duyệt: (Đơn vị chuyên môn/Trường)

TT	Họ và tên sinh viên	Đồng ý	Không đồng ý
1	HẠNG MỤC: Công trình đạt giải cấp trường, bộ và tương đương		
1.1.			
1.2.			
2	HẠNG MỤC: Công bố khoa học uy tín		
2.1.			
2.2.			
3	HẠNG MỤC: Chỉ số hoạt động NCKH&ST vượt trội		
3.1.			
3.2.			

N

MẪU 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TUYÊN BỐ VỀ ĐÓNG GÓP TRONG QUYỀN TÁC GIẢ
*(Dùng cho các nội dung nghiên cứu khoa học và sáng tạo
có nhiều sinh viên là đồng tác giả)*

Kính gửi: Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Các tác giả ký tên trong bảng dưới đây thể hiện sự thống nhất về đóng góp của các tác giả cho nội dung (tên đề tài hoặc nội dung thực hiện) tham dự (tên giải thưởng, hoạt động) như sau với sự xác nhận của Giáo viên hướng dẫn và Đơn vị chuyên môn.

STT	Tên tác giả / MSSV	Vai trò	Tỷ lệ đóng góp	Chữ ký
1.	Nguyễn Văn A	YT, BG	60%	

ĐƠN VỊ CHUYÊN MÔN

GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN

Ghi chú: Vai trò được viết tắt vào bảng, theo định nghĩa theo Elsevier, bao gồm:

YT	Ý tưởng	Đóng góp ý tưởng hoặc mục tiêu.
PP	Phương pháp	Đóng góp thiết lập phương pháp, sáng tạo ra mô hình.
PM	Phần mềm	Lập trình, thiết kế chương trình, chạy thử.
TĐ	Thẩm định	Thẩm định kết quả, số liệu thực nghiệm.
PT	Phân tích	Sử dụng các công cụ toán học để phân tích hoặc tổng hợp dữ liệu.
NC	Nghiên cứu	Triển khai nghiên cứu, thực nghiệm, thu thập dữ liệu.
TN	Tài nguyên	Cung cấp vật tư vật liệu, công cụ thực nghiệm.
SL	Số liệu	Hoạt động trích xuất, lưu trữ bảo quản dữ liệu
BG	Viết bản thảo gốc	Chuẩn bị bản thảo gốc của các nội dung bài viết, báo cáo, video.
BT	Biên tập và góp ý	Góp ý và góp phần biên tập bản thảo gốc.
TH	Thể hiện kết quả	Trình bày kết quả, đặc biệt là trình bày các dữ liệu.
GS	Giám sát	Lập và giám sát triển khai kế hoạch nghiên cứu, bao gồm tư vấn hỗ trợ.
QL	Quản lý nghiên cứu	Quản lý điều phối chung hoạt động nghiên cứu.
TC	Tìm nguồn tài chính	Tìm kiếm nguồn tài chính cho hoạt động.